

VIỆT NAM - EU HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN

PTS. NGUYỄN PHÚ TỰ

EEC (European Economic Community), tiền thân của EU (European Union) được thành lập theo hiệp định Roma ký ngày 23.3.1957. Tôn chỉ mục đích của EEC là tăng cường liên kết kinh tế, tập hợp sức mạnh của các thành viên, giải quyết các vấn đề kinh tế nảy sinh trong các thành viên và cả cộng đồng trong từng giai đoạn lịch sử, dần dần thoát khỏi sự kiểm chế của tư bản Mỹ, đối trọng với các liên kết kinh tế khác, hợp tác để giải quyết các vấn đề kinh tế có liên quan tới các nước đang phát triển. Sau 38 năm hoạt động EEC từ 12 nước thành viên đã tăng lên 15 thành viên trong EU với một sức mạnh kinh tế, chính trị to lớn trên thế giới. EU là một trong 3 trung tâm kinh tế lớn bên cạnh Mỹ và Nhật Bản, GDP năm 1993 đạt 7.000 tỷ USD, với 375 triệu dân, chiếm 31% ngoại thương của thế giới trong đó xuất khẩu chiếm 15% kim ngạch xuất khẩu của thế giới (so với 12% của Mỹ và 9% của Nhật Bản).

EU đứng đầu thế giới về đầu tư trực tiếp ra nước ngoài, trung bình hàng năm chiếm 40% tổng đầu tư nước ngoài của toàn thế giới (trong khi Mỹ chiếm 19% và Nhật Bản là 11%). Trong quan hệ hợp tác, EU chủ trương mở rộng quan hệ với khu vực châu Á - Thái Bình Dương, trung tâm kinh tế thế giới trong thế kỷ 21. Riêng đối với VN từ sau 1975, EEC đã dành nhiều khoản viện trợ nhân đạo quan trọng giúp VN khôi phục kinh tế sau chiến tranh. Bước chuyển biến to lớn là kể từ tháng 10.1990 khi VN và EU thiết lập quan hệ ngoại giao, mở ra một trang sử mới trong quan hệ hợp tác VN - EU. Các chương trình hợp tác cụ thể giữa VN và EU nhanh chóng được triển khai, nhiều đoàn quan chức cấp cao của EU cùng các nhà doanh nghiệp đến VN

để tìm hiểu thực tế, tổ chức hội thảo, tọa đàm kinh tế, ký kết thỏa thuận hợp tác, đặc biệt là hỗ trợ cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ của VN trong tổ chức, quản lý, đào tạo cán bộ. EU chú trọng hợp tác trên các lĩnh vực chế biến nông sản, xây dựng, cơ sở hạ tầng, tư vấn tài chính ngân hàng, phát triển du lịch v.v..

Sau 5 năm hợp tác và phát triển đầy hiệu quả, ngày 17.7.1995 VN - EU đã chính thức ký hiệp định khung (hiệp định hợp tác giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa VN và Liên minh châu Âu). Đây là hiệp định khung về hợp tác kinh tế, thương mại đầu tiên VN ký với một trong ba trung tâm quan trọng của thế giới. Mục đích chủ yếu của hiệp định là:

1. Tạo điều kiện và khuyến khích tăng cường phát triển đầu tư, thương mại hai chiều giữa VN - EU vì lợi ích chung có tính đến hoàn cảnh kinh tế mỗi bên.

2. Hỗ trợ phát triển kinh tế lâu bền và cải thiện điều kiện sống cho tầng lớp nhân dân nghèo ở VN.

3. Thúc đẩy hợp tác kinh tế vì lợi ích chung bao gồm cả việc hỗ trợ chính phủ VN trong nỗ lực chuyển đổi cơ cấu kinh tế và chuyển sang kinh tế thị trường.

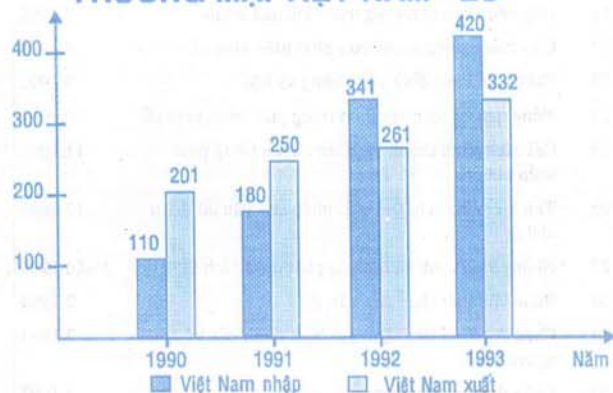
4. Hỗ trợ bảo vệ môi trường và sử dụng lâu bền các nguồn tài nguyên thiên nhiên.

Với việc ký hiệp định này, VN không chỉ xây dựng quan hệ kinh tế, thương mại, khoa học kỹ thuật đa phương với EU mà còn thúc đẩy quan hệ hợp tác song phương với các thành viên EU.

Trên lĩnh vực thương mại, những năm gần đây quan hệ buôn bán hai chiều VN - EU đã có bước phát triển khả quan, kim ngạch xuất nhập khẩu không ngừng gia tăng. EU nhập từ VN hàng dệt, may mặc, tơ tằm, nông sản, khoáng sản. VN nhập từ EU máy móc thiết bị, vật tư, nguyên liệu, hóa chất.v.v...Cụ thể thương mại VN - EU từ 1990 - 1993 như sau:



THƯƠNG MẠI VIỆT NAM - EU



Bên cạnh đó các tổ chức xúc tiến thương mại của các nước châu Âu đang có nhiều dự án hợp tác với Phòng thương mại và công nghiệp VN lập các trung tâm đào tạo nhà doanh nghiệp cho VN, tổ chức hội chợ, triển lãm châu Âu tại VN, tư vấn kinh doanh, thỏa thuận hợp tác, đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại và đầu tư đã được ký kết giữa VN với EU.

Quan trọng nhất trong hợp tác thương mại VN - EU là việc ký kết hiệp định buôn bán hàng dệt may vào tháng 12 năm 1993. Đây là ngành VN có tiềm năng rất lớn và đang có nhu cầu tìm kiếm thị trường. Mặc dù hạn ngạch và danh mục mặt hàng còn chưa thật phù hợp với khả năng sản xuất tại VN, nhưng với hiệp định này, khối lượng hàng dệt, may xuất qua EU đã tăng vọt từ 130 triệu USD năm 1992 lên đến 249 triệu USD năm 1993. Vì những tiến bộ trong quan hệ hợp tác thương mại VN - EU từ năm 1990 đến nay đã đưa đến việc EU dành cho VN qui chế tối huệ quốc (MFN) và qui chế ưu đãi thuế quan phổ cập (GSP). Đây sẽ là động lực mới thúc đẩy quan hệ hợp tác buôn bán hai chiều VN - EU ngày càng được tăng cường và phát triển.

Trên lĩnh vực đầu tư, tính đến 15.7.1995 đã có 11 nước trong EU tham gia đầu tư vào VN với 168 dự án đã được cấp giấy phép, tổng vốn đầu tư 2,3 tỷ USD. Trừ 29 dự án ngừng hoạt động do hết hạn hay không có khả năng hoạt động, 139 dự án còn lại đang hoạt động với tổng vốn đầu tư 1,948 tỷ USD, chiếm 9% tổng số dự án và 12% tổng số vốn đầu tư nước ngoài tại VN. Phần lớn các dự án đầu tư của EU tập trung vào lĩnh vực sản xuất, đặc biệt là dầu khí. Trong tổng số 26 dự án thăm dò khai thác dầu khí tại VN thì EU chiếm 50% số dự án với những tập đoàn lớn như: BP (Anh), Shell (Hà Lan), Total (Pháp), Fina (Bỉ) Omy (Áo). Kể đến là các dự án đầu tư với công nghệ hiện đại trong ngành chế biến nông sản, một lĩnh vực mà VN đang ưu tiên kêu gọi đầu tư như các dự án mía đường, dự án sữa Foremost, chế biến cà phê xuất khẩu, chế biến hạt điều, chè, thức ăn gia súc v.v... Trong lĩnh vực đồ uống cao cấp các hãng bia nổi tiếng thế giới của Hà Lan, Đan Mạch, Pháp đã có mặt tại VN. Trong lĩnh vực bưu điện: Siemens (Đức), Alcatel (Pháp), Kinnevik và Comvik (Thụy Điển) cũng trở nên quen thuộc với thị trường VN.

Các nhà đầu tư EU cũng rất chú ý đầu tư vào lĩnh vực khách sạn, du lịch với những dự án liên quan lớn như: khách sạn Metropole (Hà Nội) 48 triệu USD, khách sạn Cột cờ Thủ Ngũ 76 triệu USD v.v. Riêng trong lĩnh vực ngân hàng kiểm toán, Pháp có ưu thế hơn cả với 4 chi nhánh ngân hàng đã được phép hoạt động tại VN (Banque Indosuez, Credit Lyonnais, Banque Nationale de Paris, Banque Francaise du Commerce) và một công ty

kiểm toán của Hà Lan (KPMG Deat Marwick).

Về qui mô các dự án đầu tư vào VN thì EU được xếp thứ 2 (14 triệu USD/1 dự án) sau Nhật Bản (15,7 triệu USD/1 dự án). Trong đó hình thức liên doanh được các nhà đầu tư EU thích hơn cả (chiếm 65,5% dự án đầu tư), trong khi các xí nghiệp chiếm 100% vốn đầu tư nước ngoài chiếm 14,3%

Xếp hạng đầu tư của 10 nước EU ở VN (đến 15.7.1995)

STT	Tên nước	Số dự án đang hoạt động	Xếp hạng	Tổng vốn đầu tư (triệu USD)	Vốn đã thực hiện (triệu USD)
1	Pháp	66	9	581,95	195,77
2	Hà Lan	20	11	395,42	230,96
3	Thụy Điển	7	12	378,98	10,40
4	Anh	15	13	365,89	326,72
5	Đan Mạch	2	22	103,94	41,07
6	Áo	1	27	39,00	4,11
7	CHLB Đức	12	29	30,50	4,97
8	Ý	5	31	27,88	7,46
9	Bỉ	8	37	15,96	1,63
10	Luxemburg	3	39	12,16	5,48

Với việc bình thường hóa quan hệ Việt - Mỹ, với việc ký kết hiệp định hợp tác vào trung tuần tháng 7 vừa qua giữa VN và EU, và việc gia nhập vào ASEAN (ngày 28.7.1995) sẽ tạo ra một môi trường thuận lợi thúc đẩy cho quan hệ hợp tác kinh tế, văn hóa, khoa học kỹ thuật VN - EU phát triển trên một bình diện cao hơn trong bối cảnh quốc tế hóa kinh tế - xã hội trên toàn cầu và là động lực to lớn giúp VN tăng trưởng và phát triển trong tương lai.

